

Số: 1034/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 10 tháng 1 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 48/TTr-STNMT-VP ngày 15/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đất đai, đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý, tổng hợp, đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng Thông tin ĐT tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL. 12

CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh



**LIÊN MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

1. Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác định lại diện tích đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận T-KHA-266966-TT	Thời gian thực hiện là 09 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. (Chi nhánh hoặc Văn phòng Đăng ký đất đai: 05 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày; Bộ phận một cửa: 01 ngày)	Bộ phận một cửa Chi Văn phòng Đăng ký đất đai Văn phòng Đăng ký đất đai	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Chính phủ. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của

<p>đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004 BTM-KHA-265069</p>	<p>tướng chính phủ: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 05 ngày, Sở TNMT: 14 ngày, Bộ phận một cửa 01 ngày)</p> <p>Trường hợp phải báo cáo Thủ tướng chính phủ: 35 ngày (không kể thời gian lấy ý kiến các bộ ngành và chờ Chính phủ cho ý kiến chấp thuận) (UBND tỉnh: 10 ngày, Sở TNMT: 14 ngày, Bộ TNMT: 10 ngày; Bộ phận một cửa 01 ngày)</p>	<p>Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p>	<p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (5) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>2. Giã hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo BTM-KHA-265080</p>	<p>Trường hợp xác nhận thay đổi trên GCN 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 03 ngày, Sở TNMT: 02 ngày, VPĐK: 01 ngày Bộ phận một cửa: 01</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng</p>	<p>1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p>

			<p>ngày) Trưởng hợp cấp mới GCN: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 03 ngày, Sở TNMT: 02 ngày, VPĐK: 04 ngày Bộ phận một cửa: 1,0 ngày)</p>		<p>nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(4) Nghị 120/2016/NĐ-CP 23/8/2016 của Chính phủ (5) Thông tu số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3837/QĐ- UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
3.	<p>Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh BTM-KHA-265065</p>	<p>60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Không</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/ QH13 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/ NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/ NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p>	
4.	<p>Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử</p>	<p>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Sở TNMT: 06 ngày, cơ quan liên quan: 03 ngày, Bộ phận một</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa và</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/ QH13 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/ NĐ-CP ngày 15/5/2014</p>	

	<p>dùng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao</p> <p>BTM-KHA-265153</p>	<p>cửa: 01 ngày)</p>		<p>việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ</p> <p>(5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p> <p>(6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>5.</p>	<p>Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy</p>	<p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 09 ngày, Sở TNMT: 7,5 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 02 ngày, VPDK: 1,5 ngày, Bộ phận một cửa: 01</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>(3) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT</p>

	<p>chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao BTM-KHA-265066</p>	<p>ngày)</p>	<p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 09 ngày, Sở TNMT: 7,5 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 02 ngày, VPĐK: 1,5 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư</p>	<p>nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường 4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (5) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>6.</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>	<p>ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường 4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>	<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>	

	nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao BTM-KHA-265067				nhân dân tỉnh Khánh Hòa
7.	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức BTM-KHA-265068	Trưởng hợp chuyển mục đích nguyên thửa là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 04 ngày, Sở TNMT: 06 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, VPDK: 01 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày) Trưởng hợp chuyển mục đích một phần thửa là 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 08 ngày, Sở TNMT: 07 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, VPDK: 5,5 ngày, Bộ phận một cửa: 1,5 ngày)	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên Môi trường	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
8.	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	- Trưởng hợp nộp tại VPDK/ CN VPDK:	Bộ phận một cửa	Không thu	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày

	BTM-KHA-265074	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ - Trường hợp hộ gia đình, cá nhân nộp tại UBND xã: 08 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc UBND cấp xã		29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017
9.	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý BTM-KHA-265075	05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận của Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Không thu	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ

10.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất BTM-KHA-265076	Trường hợp xác nhận thay đổi trên GCN: 03 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Bộ phận của Văn phòng Đăng ký đai đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
11.	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giám diện tích	a. Trường hợp xác nhận thay đổi trên GCN đã ký: 10 ngày; - Trường hợp xác nhận xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ):	Bộ phận của Văn phòng Đăng ký đai đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT

12.	<p>thừa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận BTM-KHA-265077</p>	<p>02 ngày; - Trường hợp xác nhận xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) mà trên trang 4 Giấy chứng nhận không còn dòng trống để xác nhận thay đổi: 04 ngày b. Trường hợp cấp mới GCN: 11 ngày.</p>	<p>Đăng ký đất đai</p>	<p>chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (6) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (9) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
	<p>Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ tại Văn phòng Đăng ký đất đai</p>	<p>Bộ phận cửa Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu,</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư</p>

<p>hạn chế thửa đất liền kề BTM-KHA-265078</p>		<p>nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p>	<p>nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/ NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017</p>
<p>Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế BTM-KHA-265079</p>	<p>Trưởng hợp xác nhận thay đổi trên GCN 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 02 ngày, Sở TNMT: 02 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 01 ngày, VPPDK: 1,5 ngày Bộ phần một cửa: 0,5 ngày)</p> <p>Trưởng hợp cấp mới GCN (do trên trang 4 của Giấy chứng nhận đã cấp không còn dòng trống để xác nhận thay đổi): 10 ngày ngày làm việc, kể từ ngày nhận</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>

		<p>đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 02 ngày, Sở TNMT: 3,5 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 02 ngày, VPĐK: 02 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày) Trưởng hợp thành phần hồ sơ chưa có GCN: 17 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh: 05 ngày, Sở TNMT: 06 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 02 ngày, VPĐK: 03 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Bộ phận một cửa Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy</p>	<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
14.	<p>Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu. BTM-KHA-265131</p>	<p>Trưởng hợp xác nhận thay đổi trên GCN đã cấp 05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND cấp xã: 02 ngày, chi nhánh VPĐK: 04 ngày, Bộ phận Một cửa: 0,5 ngày) Trưởng hợp cấp mới</p>	<p>Bộ phận một cửa Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>

		GCN là 08 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, (UBND cấp xã: 02 ngày, chi nhánh VPPDK: 5,5 ngày, Bộ phận Một cửa: 0,5 ngày)		chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (6) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
15.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất BTM-KHA-265082	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ tại Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Bộ phận của Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định

				<p>quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
16.	<p>Cấp đối Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất BTM-KHA-265083</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ tại Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai</p>	<p>Tổ chức nộp tại Bộ phần một của Văn phòng Đăng ký đất đai. Hộ đình, cá nhân tại Bộ phần một của Văn phòng</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (5) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (6) Nghị quyết số 14/2016/</p>

			Đăng ký đất đai Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.		NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
17.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân BTM-KHA-265148	07 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ tại Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (6) Nghị định 120/2016/NĐ-

18.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp BTM-KHA-265085	<p>*Đối với tổ chức:</p> <p>a) Trường hợp đính chính nội dung trên Giấy chứng nhận: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp GCN Sở TNMT cấp hoặc do UBND tỉnh cấp: Sở TNMT: 02 ngày, VPDK: 4,5 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày; - Trường hợp GCN do VPDKĐĐ ký: 07 ngày tại VPDK <p>b) Trường hợp đính</p>	<p>-Đối với tổ chức nộp Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Văn phòng ĐKKĐ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - ĐỐI với gia đình, cá nhân nộp Bộ phận một 	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Không thu phí, lệ phí nêu thông tin sai sót trên Giấy chứng</p>	<p>CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p> <p>(7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(9) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
				<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p> <p>(5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017</p> <p>(6) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày</p>	

	<p>chính mà cấp đổi Giấy chứng nhận 10 ngày làm việc kể từ ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp GCN do Sở TNMT hoặc UBND tỉnh cấp: Sở TNMT: 03 ngày, VPPK: 7,5 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày; - Trường hợp GCN do VPPKDD cấp: 10 ngày làm việc tại VPPKDD * Đối với hộ gia đình cá nhân: a) Trường hợp đình chính nội dung trên Giấy chứng nhận: 07 ngày làm việc kể từ ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Trường hợp GCN do Sở TNMT cấp thì Sở TNMT: 03 ngày, Văn phòng DKDD hoặc Chi nhánh VPPKDD: 3,5 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày; 	<p>cửa Văn phòng DKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng DKDD</p>	<p>nhận do lỗi tác nghiệp của cơ quan đăng ký</p>	<p>23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(9) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
--	---	---	---	---

19.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật	<p>- Nếu GCN do Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp thì: 07 ngày giải quyết tại Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh VPĐK</p> <p>b) Trường hợp đính chính mà cấp đối: 10 ngày làm việc kể từ ngày từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Trường hợp GCN do Sở TNMT cấp: Sở TNMT: 03 ngày, VPĐKDD hoặc Chi nhánh VPĐKDD: 6,5 ngày, bộ phận một cửa: 0,5 ngày</p> <p>- Trường hợp GCN do VPĐKDD hoặc Chi nhánh VPĐKDD cấp: 10 ngày làm việc tại VPĐKDD hoặc Chi nhánh VPĐKDD</p>	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên	Không thu	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/
-----	--	---	-------------------------------	-----------	---

<p>đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện BTM-KHA-265086</p>	<p>- Trường hợp GCN do Số TNMT cấp: Số TNMT: 06 ngày, VPPDK: 23,5 ngày; Bộ phận một cửa: 0,5 ngày; - Trường hợp GCN do UBND tỉnh cấp: Số TNMT 04 ngày, UBND tỉnh: 05 ngày, VPPDK: 20,5 ngày; Bộ phận một cửa: 0,5 ngày c. Trường hợp Giấy chứng nhận do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký, Văn phòng Đăng ký, Văn phòng Đăng ký cấp: giải quyết tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký, Văn phòng Đăng ký</p>	<p>và Môi trường, Văn phòng ĐKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>	<p>NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (6) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>20. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu BTM-KHA-265110</p>	<p>25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Số TNMT: 04 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày, VPPDK: 08 ngày; Cơ quan xác định NVTC là 03</p>	<p>Bộ phận một cửa Số Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-</p>

		<p>ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 04 ngày; Bộ phận một cửa: 01 ngày. (Nếu phải Báo cáo rà soát thi công thêm 05 ngày, trong đó: Sở TNMT: 02 ngày, UBND tỉnh: 03 ngày)</p>		<p>thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p>
21.	<p>Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu BTM-KHA-265087</p>	<p>20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Sở TNMT: 03 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày, VPĐK: 05 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; Bộ</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Thông tư</p>

		phần một của: 01 (ngày)		đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (9) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
22.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất BTM-KHA-265088	Đổi với tổ chức là 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (VPPDK: 06 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; Bộ phận một cửa: 01 ngày) Đổi với hộ gia đình,	Tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng DKDD; Hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014

		<p> cá nhân là 15 ngày làm việc (UBND cấp xã: 2,5 ngày, VPĐK: 5,5 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p> của UBND cấp xã Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ</p>	<p> quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (9) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (10) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>23.</p>	<p>Đăng ký thay đổi bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp BTM-KHA-265089</p>	<p>Đổi với tổ chức: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (VPĐK: 06 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; Bộ</p>	<p>Tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKĐĐ; Hộ gia đình, cá</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014</p>

		phần một của: 01 ngày) Đổi với hộ gia đình, cá nhân là 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (UBND cấp xã: 2,5 ngày, VPĐK là 5,5 ngày; Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, cơ quan cấp phép xây dựng: 03 ngày; Bộ phận một cửa: 01 ngày)	nhân nộp Bộ phận một của UBND cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (9) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (10) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa
24.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển	40 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Số TNMT: 28 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày,	Bộ phận một của Sở Tài nguyên và Môi trường	Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về	(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

25.	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã</p>	<p>45 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ</p> <p>a. Trưởng hợp bên</p>	<p>Bộ phận của Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (9) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (10) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p>
					<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.</p>	

<p>chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định BTM-KHA-265126</p>	<p>nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất chi có Giấy chứng nhận nhưng không lập hợp đồng, văn bản chuyển quyền theo quy định (UBND xã 30 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 04 ngày, VPPDK: 10 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p> <p>b. Trường hợp nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho quyền sử dụng đất mà có hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền đã lập theo quy định nhưng bên chuyển quyền không trao Giấy chứng nhận cho bên nhận chuyển quyền</p>		<p>về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định ngày 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
---	--	--	--	---

	<p>(Số TNMT: 03 ngày, UBND xã 30 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 04 ngày, VPĐK: 07 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKĐĐ; Hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015. (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Thông tư</p>
<p>ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP CHUYỂN NHƯỢNG, CHO THUÊ, CHỌN THUÊ LẠI NGOÀI KHU CÔNG NGHỆ CAO, KHU KINH TẾ, VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT; CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CỦA VỢ HOẶC CHỒNG THÀNH CỦA CHUNG VỢ VÀ CHỒNG; TẶNG THÊM DIỆN TÍCH DO NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THỪA KẾ, TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT</p>	<p>a. Chính lý GCN đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. b. Trường hợp cho thuê, cho thuê lại đất quyền sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế là không quá 03 ngày từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP CHUYỂN NHƯỢNG, CHO THUÊ, CHỌN THUÊ LẠI NGOÀI KHU CÔNG NGHỆ CAO, KHU KINH TẾ, VỐN BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT; CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CỦA VỢ HOẶC CHỒNG THÀNH CỦA CHUNG VỢ VÀ CHỒNG; TẶNG THÊM DIỆN TÍCH DO NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, THỪA KẾ, TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT</p>		
<p>26.</p>				

<p>đã có Giấy chứng nhận BTM-KHA-265092</p>	<p>c. Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>d. Trường hợp có nhu cầu cấp mới GCN đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận: 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>		<p>số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (9) Nghị quyết số 14/2016/ NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (10) Quyết định 3343/QĐ- UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (11) Quyết định 3837/QĐ- UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
---	---	--	---

27.	<p>Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm BTM-KHA-265093</p>	<p>25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ lệ (UBND tỉnh: 08 ngày, Sở TNMT: 07 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 04 ngày, VPĐK: 05 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (6) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
28.	<p>Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các</p>	<p>Trường hợp xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận đã cấp: 10 ngày (VPĐK: 06</p>	<p>Tổ chức nộp tại Bộ phận một Văn</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (7) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (8) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>

<p>trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp. BTM-KHA-265094</p>	<p>ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày) Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận: 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (VPPDK: 07 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày) Trường hợp đăng ký, chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản cho người mua được tài sản thi hành án, người nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án là quyền sử dụng đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mà không thu hồi được</p>	<p>phòng DKDD; giữa cá nhân Bộ phận một cửa Văn phòng DKDD hoặc Chi nhánh Văn phòng DKDD</p>	<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015. (6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 (7) Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (9) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (10) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (11) Quyết định 3837/QĐ-Hòa</p>
---	---	--	--	--

		<p>Giấy chứng nhận: 15 ngày (VPĐK: 11 ngày, Số TNMT và Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>29.</p>	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất BTM-KHA-265095</p>	<p>a) Xác nhận: 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND: 04 ngày, Sở TNMT: 03 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày VPĐK: 01 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày) b) Trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận do trên trang 4 của Giấy chứng nhận đã cấp không còn dòng trống để xác nhận thay đổi: 15 ngày (UBND: 04 ngày, Sở TNMT: 05 ngày)</p>			<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 (6) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (7) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>

		<p>ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày VPDK: 02 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>			<p>Hòa (8) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p>
30.	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang sổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất BTM-KHA-265096</p>	<p>- Đối với tổ chức: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Số TNMT: 02 ngày, VPDK: 7,5 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày - Đối với Hộ gia đình, cá nhân: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Số TNMT: 03 ngày, VPDK: 6,5 ngày, Bộ phận một cửa: 0,5 ngày)</p>	<p>-Tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, -Hộ gia đình, cá nhân nộp Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKDD; hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKDD</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/ QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/ NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015. (6) Nghị định số 01/2017/ NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (8) Nghị quyết số 14/2016/</p>

	<p>Đăng ký chuyên mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền BTM-KHA-265097</p>	<p>06 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ tại Văn phòng Chi ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ</p>	<p>Tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKĐĐ. Hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng ĐKĐĐ hoặc Chi nhánh Văn phòng</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bản tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (9) Quyết định 3343/QĐ- UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (10) Quyết định 3837/QĐ- UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa (1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 (2) Nghị định số 43/2014/ NĐ-CP ngày 15/5/2014. (3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014. (5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015. (6) Nghị định số 01/2017/ NĐ-CP ngày 06/01/2017 (7) Nghị định</p>
31.					

			DKDD.		<p>120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p> <p>(8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(9) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(10) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
32.	<p>Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất BTM-KHA-265098</p>	<p>09 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (VPĐK: 05 ngày, Cơ quan xác định NVTC: 03 ngày, Bộ phận một cửa: 01 ngày)</p>	<p>Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa</p>	<p>(1) Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013</p> <p>(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.</p> <p>(3) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014.</p> <p>(4) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014.</p> <p>(5) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015.</p>

					<p>(6) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017</p> <p>(7) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ</p> <p>(8) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(9) Quyết định 3343/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(10) Quyết định 3837/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa</p>
II	Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý				
33.	Thủ tục cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc bản đồ BTM-264814	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận của Trung tâm Công nghệ Thông tin, Tài nguyên và Môi trường	Theo Thông tư số 196/2016/TT-BC 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ	<p>(1) Nghị định số 45/2015/NĐ-CP của Chính phủ</p> <p>(2) Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(3) Thông tư số 196/2016/TT-BC ngày</p>

					<p>08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ</p> <p>(4) Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>III</p>	<p>Lĩnh vực tổng hợp</p> <p>Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường BTM-265049</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Bộ phận của tâm Công nghệ Thông tin, Chi nhánh Văn phòng ĐKDD hoặc Văn phòng ĐKDD</p>	<p>Theo Thông tư số 196/2016/TT-BC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ</p>	<p>(1) Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ</p> <p>(2) Quyết định số 2571/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường</p> <p>(3) Thông tư số 196/2016/TT-BC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</p> <p>(4) Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>IV</p>	<p>Lĩnh vực đăng ký biến</p>				

	<p>pháp bảo đảm Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất BTP-KHA-277383</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>- Đối với tờ chức: nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đảng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân: nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đảng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>*Lệ phí: Xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất) - Khu vực các phường 20.000 đồng - Khu vực khác 15.000 đồng Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường 40.000 đồng - Khu vực khác 25.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 65.000đ/hồ sơ</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>
--	--	--	---	--	--

				<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai BTP-KHA-277384</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>- Đối với tờ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>*Lệ phí: Xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất) - Khu vực các phường 20.000 đồng - Khu vực khác 15.000 đồng Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường 40.000 đồng - Khu vực khác 25.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 65.000đ/hồ sơ</p>	<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của</p>
36.				

<p>Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>			<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>ĐĂNG KÝ THẺ CHẤP TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT KHÔNG PHẢI LÀ NHÀ Ở MÀ TÀI SẢN ĐÓ ĐÃ HÌNH THÀNH NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CHỨNG NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÊN GIẤY CHỨNG NHẬN BTP-KHA-277386</p>
<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016</p>	<p>*Phí, lệ phí chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Phí: 300.000 đồng; Lệ phí: 50.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 65.000đ/hồ sơ</p>	<p>- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>		

			<p>*Lệ phí: Xác nhận bỏ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực các phường 20.000 đồng - Khu vực khác 15.000 đồng <p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực các phường 	<p>của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu BTP-KHA-277387</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng</p>		<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày</p>

		<p>đăng ký đất đai</p>	<p>40.000 đồng - Khu vực khác 25.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 65.000đ/hồ sơ</p>	<p>06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
39.	<p>Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký BTP-KHA-277388</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc. *Trường hợp Đăng ký</p>	<p>- Đối với tờ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn</p>	<p>*Lệ phí: Xác nhận bổ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất) - Khu vực các phường 20.000 đồng - Khu vực khác 15.000 đồng Trường hợp chứng nhận</p>
				<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số</p>

		thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký, kết hợp với đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ nhân thân, địa chỉ): 06 ngày làm việc	phòng Đăng đất đai và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai	quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường 40.000 đồng - Khu vực khác 25.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 50.000đ/hồ sơ	99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
40.	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã Đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	Trong 01 ngày làm việc từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ	Không thu	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ;

41.	<p>Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn</p>	<p>- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một</p>	<p>* Lệ phí: Không thu * Phí giao dịch bảo đảm 55.000đ/hồ sơ</p>	<p>(5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
					<p>(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm</p>

<p>dùng đất, tài sản gắn liền với đất BTP-KHA-277391</p>	<p>thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>
--	--	--	--

		<p>Chuyên tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở BTP-KHA-277392</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai - Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>*Lệ phí: Xác nhận bỏ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất) - Khu vực các phường 20.000 đồng - Khu vực khác 15.000 đồng Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất - Khu vực các phường 40.000 đồng - Khu vực khác 25.000 đồng *Phí giao dịch bảo đảm 65.000đ/hồ sơ</p>	<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa (1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Luật Nhà ở năm 2014; (3) Luật Phí và lệ phí năm 2015; (4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ; (5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; (6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; (7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; (8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường; (9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng</p>
--	--	--	--	--	--	---

				<p>nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p> <p>(11) Nghị quyết số 16/2016/NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa</p>
				<p>(1) Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>(2) Luật Nhà ở năm 2014;</p> <p>(3) Luật Phí và lệ phí năm 2015;</p> <p>(4) Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ;</p> <p>(5) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>(6) Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ;</p> <p>(7) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;</p> <p>(8) Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-</p> <p>BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>(9) Nghị định 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của</p>
			<p>*Lệ phí: Xác nhận bỏ sung vào giấy chứng nhận Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản gắn liền với đất)</p> <p>- Khu vực các phường 20.000 đồng</p> <p>- Khu vực khác 15.000 đồng</p> <p>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>- Khu vực các phường 40.000 đồng</p> <p>- Khu vực khác 25.000 đồng</p> <p>*Phí giao dịch bảo đảm 15.000đ/hồ sơ</p>	
		<p>- Đối với tổ chức nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng ký đất đai</p> <p>- Đối với hộ gia đình, cá nhân nộp tại Bộ phận một cửa Văn phòng Đăng đất đai và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>Trong ngày nhận hồ sơ hợp lệ. Nếu nhận hồ sơ sau 15 giờ, thì hoàn thành việc đăng ký và trả kết quả ngay trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất</p> <p>BTP-KHA-277393</p>
43.				

					Chính phủ (10) Nghị quyết số 14/2016/ NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa (11) Nghị quyết số 16/2016/ NQ-HĐND ngày 13/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
--	--	--	--	--	---

3. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố TTHC	Căn cứ pháp lý
1.	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
2.	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
3.	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
4.	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa

	chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		
	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thực vụ chuẩn hóa
5.	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thực vụ chuẩn hóa
6.	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thực vụ chuẩn hóa
7.	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức	Quyết định số 417/QĐ-UBND	Thực vụ chuẩn hóa
8.	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Quyết định số 417/QĐ-UBND	Thực vụ chuẩn hóa

		ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		
9.	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
10.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
11.	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
12.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
13.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế.	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
14.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	
15.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa	

	đất	UBND tỉnh		
	Định chính Giấy chứng nhận đã cấp	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
16.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
17.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
18.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
19.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
20.	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
21.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa
22.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế,	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh		Thực vụ chuẩn hóa

	tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		
24.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
25.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
26.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa

27.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang sổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
28.	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
29.	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
30.	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
31.	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
32.	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
33.	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
34.	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
35.	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch	Phục vụ chuẩn hóa

	Ký do lỗi của cơ quan đăng ký	UBND tỉnh	
36.	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
37.	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
38.	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
39.	Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ	Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 07/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa
40.	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phục vụ chuẩn hóa